

UBND TỈNH ĐỒNG NAI

**SỞ Y TẾ**

Số: 15/4 /SYT-TCCB

V/v thông báo đăng ký tuyển sinh  
Sau đại học năm 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 24 tháng 4 năm 2018

Kính gửi : - Văn phòng Sở Y tế

- Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

**VĂN BẢN ĐIỆN TỬ**  
**KHÔNG GỒI VĂN BẢN GIẤY**

Căn cứ Thông báo số 389/TB-ĐHYD ngày 09/04/2018 của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh về việc tuyển sinh sau đại học năm 2018;

Sở Y tế thông báo đến Văn phòng Sở Y tế, Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở Y tế xem xét nếu có nhu cầu đăng ký theo nội dung thông báo, đồng thời gởi Công văn, danh sách biên bản cử đi dự thi về Sở Y tế theo dõi quản lý.

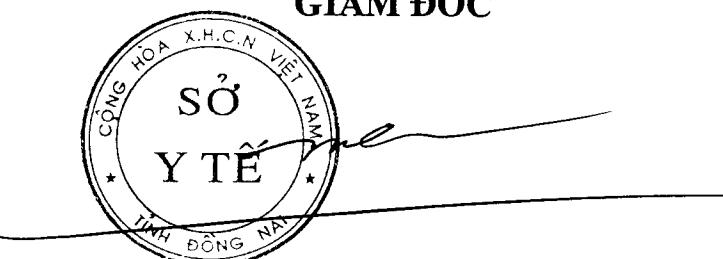
(Đính kèm Thông báo chiêu sinh của Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh)

Sở Y tế thông báo đến Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở Y tế và Văn phòng Sở Y tế biết thực hiện ./.

*Nơi nhận :*

- Như trên;
- Ban GD SYT;
- Website SYT;
- Lưu: VT, TCCB,

**GIÁM ĐỐC**



**Huỳnh Minh Hoàn**

## THÔNG BÁO

### Về việc tuyển sinh sau đại học năm 2018

Kính gửi:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Y tế;
- Các Sở Y tế;
- Các Trường đại học thuộc nhóm ngành sức khỏe;
- Các Bệnh viện trung ương.

*Căn cứ Quyết định số 1863/QĐ-BYT ngày 27 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Quyết định số 1636/2001/QĐ-BYT và Quyết định số 1637/2001/QĐ-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I và chuyên khoa cấp II sau đại học;*

*Căn cứ Công văn số 5267/BYT-K2ĐT ngày 29 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc miễn thi ngoại ngữ tuyển sinh chuyên khoa cấp II sau đại học;*

*Căn cứ Công văn số 1828/BYT-K2ĐT ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc xin lý những vướng mắc trong Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II và bác sĩ nội trú;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;*

*Căn cứ Quyết định số 2330/QĐ-ĐHYD ngày 30 tháng 7 năm 2015 của Hiệu trưởng Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;*

*Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-ĐHYD ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Hiệu trưởng Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ;*

*Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chuyển đổi tên và mã số các ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của Trường Đại học Y Dược TP. HCM theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT và Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 40/2015/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 27 tháng 3 năm 2015 giữa Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi, dự tuyển (lệ phí tuyển sinh);*

*Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017,*

Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHYD TP. HCM) sẽ tổ chức thi tuyển chuyên khoa cấp I (CKI), chuyên khoa cấp II (CKII), trình độ thạc sĩ (Cao học) và trình độ tiến sĩ (NCS) năm 2018 cho các Thạc sĩ - Bác sĩ - Dược sĩ - Cử nhân thuộc các ngành/chuyên ngành sau:

TT	NGÀNH - CHUYÊN NGÀNH	CKI		CKII		Cao học TT	NCS
		TT	TTTCC	TT	TTTCC		
1.	<b>Khoa học y sinh</b>					X	X
	+ Giải phẫu người					(a)	(a)
	+ Giải phẫu bệnh và Pháp y	X		X		(a)	(a)
	+ Mô phôi					(a)	
	+ Hoá sinh y học	X		X		(a)	(a)
	+ Sinh lý học					(a)	
	+ Virology	X				(a)	(a)
2.	<b>Nội khoa</b>	X				X	X
	+ Nội tiêu hóa			X		(b)	
	+ Nội hô hấp			X		(b)	
	+ Nội thận - tiết niệu			X		(b)	
	+ Nội tim mạch			X		(b)	
	+ Nội tiết	X		X		(b)	
	+ Lão khoa	X		X		(b)	(b)
	+ Huyết học và truyền máu	X		X		(b)	
	+ Thần kinh	X		X		(b)	
	+ Tâm thần	X		X		(b)	
3.	<b>Hồi sức cấp cứu và chống độc</b>						X
	+ Hồi sức cấp cứu	X		X			
4.	<b>Nhi khoa</b>	X				X	X
	+ Nhi - Sơ sinh			X			
	+ Nhi - Tiêu hóa			X			
	+ Nhi - Hô hấp			X			
	+ Nhi - Tim mạch			X			
	+ Nhi - Thần kinh			X			
	+ Nhi - Huyết học			X			
	+ Nhi - Thận			X			
	+ Nhi - Nội tiết và chuyển hóa			X			
	+ Nhi - Hồi sức			X			
5.	<b>Bệnh truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới</b>					X	X
	+ Truyền nhiễm	X		X		(c)	(c)
	+ Lao và bệnh phổi	X		X	X	(c)	(c)
6.	<b>Gây mê hồi sức</b>	X		X		X	X
7.	<b>Ung thư</b>	X		X		X	
8.	<b>Ngoại khoa</b>	X		X		X	X
	+ Ngoại tiêu hóa					(d)	(d)
	+ Ngoại - nhi	X		X		(d)	(d)
	+ Ngoại thần kinh - sọ não	X		X		(d)	(d)
	+ Ngoại - lồng ngực	X		X		(d)	(d)
	+ Ngoại thận và tiết niệu	X		X		(d)	(d)
	+ Chấn thương chỉnh hình và tạo hình	X		X		(d)	(d)
9.	<b>Phục hồi chức năng</b>	X					
10.	<b>Nhãn khoa</b>	X		X		X	X
11.	<b>Tai-Mũi-Họng</b>	X				X	X
	+ Mũi họng			X			
	+ Thính học			X			

TT	NGÀNH - CHUYÊN NGÀNH	CKI		CKII		Cao học TT	NCS
		TT	TTTCC	TT	TTTCC		
12.	Sản phụ khoa	X		X		X	X
13.	Điện quang và y học hạt nhân					X	
	+ Chẩn đoán hình ảnh	X				(e)	
	+ X Quang			X			
	+ Siêu âm			X			
14.	Y học gia đình	X		X(*)			
15.	Dịch tễ học						X
16.	Y học dự phòng	X	X			X	
17.	Y tế công cộng	X	X			X	X
18.	Quản lý y tế			X	X		
19.	Y học cổ truyền	X	X	X	X	X	X
20.	Răng-Hàm-Mặt	X		X		X	X
21.	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	X	X			X	X
22.	Hóa dược						X
23.	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	X		X		X	X
24.	Dược liệu - Dược học cổ truyền	X				X	X
25.	Dược lý và dược lâm sàng	X	X			X	X
26.	Tổ chức Quản lý dược	X	X	X			
27.	Điều dưỡng					X	
28.	Kỹ thuật xét nghiệm y học					X	

**Ghi chú:**

- TT : Hệ tập trung; - TTTCC: Hệ tập trung theo chứng chỉ.
- Dấu (X) : Ngành/chuyên ngành có mã số được đào tạo.
- Dấu : (a) Có tuyển sinh và chung mã ngành Khoa học y sinh.  
 (b) Có tuyển sinh và chung mã ngành Nội khoa.  
 (c) Có tuyển sinh và chung mã ngành Bệnh truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới.  
 (d) Có tuyển sinh và chung mã ngành Ngoại khoa.  
 (e) Có tuyển sinh và chung mã ngành Điện quang và y học hạt nhân.  
 (\*) Thí sinh là các bác sĩ tham gia công tác giảng dạy bác sĩ Y học gia đình.

❖ *Học viên sau đại học đang theo học tại ĐHYD TP. HCM không được đăng ký dự thi (ngoại trừ học viên bác sĩ nội trú trúng tuyển tháng 9/2017).*

**I - ĐIỀU KIÈN DỰ THI VÀ CÁC MÔN THI CHO TÙNG BÀC HỌC:**

**1. TUYỂN SINH CHUYÊN KHOA CẤP I:**

a. Điều kiện dự thi:

- Có bằng bác sĩ y đa khoa, bác sĩ răng hàm mặt, bác sĩ y học cổ truyền, dược sĩ đăng ký dự thi chuyên ngành tương ứng với ngành được đào tạo ở trình độ đại học và có chứng chỉ hành nghề (theo quy định của Luật Khám - Chữa bệnh); hiện đang công tác trong chuyên ngành đăng ký dự thi và được cơ quan chủ quản cử đi dự thi.
- Có bằng bác sĩ y học dự phòng tốt nghiệp từ năm 2016 trở về trước và có thâm niên công tác 12 tháng liên tục (sau khi tốt nghiệp đại học) tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi, hiện đang công tác trong chuyên ngành đăng ký dự thi và được cơ quan chủ quản cử đi dự thi chuyên ngành Y tế công cộng hoặc Y học dự phòng.
- Riêng đối với những bác sĩ làm việc liên tục từ trước ngày 01/01/2012 (ngày Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế có hiệu lực) cho đến ngày đăng ký dự thi được dự thi chuyên ngành đang làm việc. Các thí sinh thuộc diện này cần nộp đầy đủ:
  - + Chứng chỉ hành nghề đúng với chuyên ngành đăng ký dự thi.

+ Hợp đồng lao động hoặc Quyết định tuyển dụng (Quyết định điều động và Quyết định tiếp nhận).

+ Giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội liên tục từ khi được tuyển dụng đến ngày đăng ký dự thi tại cơ quan công tác.

- Lý lịch rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

**b. Hình thức đào tạo:**

+ Hệ tập trung: tập trung học 02 năm liên tục tại ĐHYD TP. HCM.

+ Hệ tập trung theo chứng chỉ: tập trung thành từng đợt học theo kế hoạch của ĐHYD TP. HCM trong thời gian 04 năm.

**c. Các môn thi tuyển: 02 môn: *Môn cơ sở* và *Môn chuyên ngành*.**

1 - **Môn cơ sở:** xem danh mục các môn thi cơ sở (*Phụ lục 1*).

2 - **Môn chuyên ngành:** theo chuyên ngành đăng ký dự thi (*Phụ lục 2*).

(*Phụ lục 1, Phụ lục 2 và Đề cương các môn thi niêm yết tại Phòng Đào tạo Sau đại học (P.ĐTSDH)- ĐHYD TP. HCM và trang thông tin điện tử của trường*)

## 2. TUYỂN SINH CHUYÊN KHOA CẤP II:

**a. Điều kiện dự thi:**

- Người có bằng chuyên khoa cấp I hoặc thạc sĩ có chuyên ngành học đúng với chuyên ngành đăng ký dự thi và có chứng chỉ hành nghề (theo quy định của Luật Khám - Chữa bệnh).

- Về thâm niên chuyên môn để dự thi: sau khi tốt nghiệp chuyên khoa cấp I hoặc 36 tháng sau khi tốt nghiệp thạc sĩ tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

- Hiện đang công tác trong chuyên ngành đăng ký dự thi và được cơ quan chủ quản cử đi dự thi.

- Lý lịch rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

**b. Hình thức đào tạo:**

+ Hệ tập trung: tập trung học 02 năm liên tục tại ĐHYD TP. HCM.

+ Hệ tập trung theo chứng chỉ: tập trung thành từng đợt theo kế hoạch của ĐHYD TP. HCM trong thời gian 04 năm.

**c. Các môn thi tuyển: 02 môn: *Môn ngoại ngữ* và *Môn chuyên ngành*.**

1 - **Môn ngoại ngữ** (có phần chuyên ngành): *Trình độ C* Anh văn hoặc Pháp văn; nếu thí sinh đăng ký dự thi Nga văn, Đức văn, Trung văn phải chịu toàn bộ chi phí mời Hội đồng thi.

2 - **Môn chuyên ngành:** theo chuyên ngành đăng ký dự thi (*Phụ lục 2*).

(*Phụ lục 2 và Đề cương các môn thi niêm yết tại P.ĐTSDH -*

*ĐHYD TP. HCM và trang thông tin điện tử của trường*)

\* **Đối với thí sinh dự thi chuyên khoa cấp II được miễn thi môn ngoại ngữ khi có một trong những điều kiện sau:**

▪ Người đang công tác liên tục 03 năm trở lên tại khu vực 1 (KV1) hoặc đang công tác liên tục 03 năm trở lên tại khu vực 2 nông thôn đối với người không phải dân tộc Kinh, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

+ Khu vực ưu tiên căn cứ theo bảng phân chia khu vực tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2018.

+ Các đối tượng được miễn thi môn ngoại ngữ trên sẽ học và thi đạt môn ngoại ngữ (đề thi tương đương trình độ B có phần chuyên ngành) trong quá trình đào tạo mới được xét thi tốt nghiệp chuyên khoa cấp II.

▪ Có một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

+ Bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành y được được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục – Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

+ Hoặc bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do cơ sở đào tạo ở Việt Nam cấp;

+ Hoặc chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc cấp độ B1 trở lên theo khung tham chiếu chung Châu Âu hoặc chứng chỉ ngoại ngữ tương đương (*Phụ lục 3*) do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam công nhận; cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

### 3. TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ (CAO HỌC):

#### a. Điều kiện dự thi:

- Có bằng bác sĩ, dược sĩ, cử nhân thuộc nhóm ngành sức khỏe tốt nghiệp đại học năm 2017 trở về trước và có ngành học đại học đúng với ngành đăng ký dự thi.
- Riêng ngành y tế công cộng: thí sinh có bằng cử nhân thuộc nhóm ngành sức khỏe do ĐHYD TP. HCM cấp hoặc có bằng bác sĩ y học dự phòng, cử nhân y tế công cộng.
- Đối với các học viên bác sĩ nội trú đã trúng tuyển vào tháng 9/2017 chỉ được đăng ký dự thi đúng với chuyên ngành đang học bác sĩ nội trú.

\* Trường hợp thí sinh có cơ quan công tác, phải có công văn của cơ quan cử đi dự thi.

- Lý lịch rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

#### b. Hình thức đào tạo: tập trung 02 năm liên tục tại ĐHYD TP. HCM.

#### c. Các môn thi tuyển: 03 môn

1 - **Cơ sở:** xem danh mục các môn thi cơ sở (*Phụ lục 1*).

2 - **Chuyên môn:** theo ngành đăng ký dự thi (*Phụ lục 2*).

(*Phụ lục 1, Phụ lục 2 và Đề cương các môn thi niêm yết tại P. ĐTSĐH - ĐHYD TP. HCM và trang thông tin điện tử của trường*).

3 - **Ngoại ngữ:** ngoại ngữ dùng trong thi tuyển là Anh văn, Pháp văn. Nếu thí sinh đăng ký dự thi Nga văn, Đức văn, Trung văn phải chịu toàn bộ chi phí mời Hội đồng thi.

\* **Đối với thí sinh dự thi trình độ thạc sĩ được miễn thi tuyển môn ngoại ngữ khi có một trong những điều kiện sau:**

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục – Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Hoặc có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được Ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Hoặc có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

d) Hoặc có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ trong thời hạn 02 năm (24 tháng) từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi được cấp bởi một cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận (*Phụ lục 3*).

### 4. TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ TIỀN SĨ (NGHIÊN CỨU SINH):

#### a. Điều kiện xét tuyển:

Người dự tuyển trình độ tiến sĩ phải đáp ứng các điều kiện sau:

##### \* **Có bằng thạc sĩ hoặc đại học:**

- Có bằng thạc sĩ phù hợp ngành đăng ký dự tuyển.

. Yêu cầu ngành y tế công cộng: thí sinh có bằng thạc sĩ thuộc một trong các lĩnh vực sau: y học dự phòng, y tế công cộng, y học, dược học, y học cổ truyền, răng hàm mặt, điều dưỡng, xét nghiệm y học.

. Yêu cầu ngành dịch tễ học: thí sinh có bằng thạc sĩ thuộc một trong các lĩnh vực sau: y học dự phòng, y học, dược học, y học cổ truyền, răng hàm mặt.

- Hoặc bằng đại học tốt nghiệp loại giỏi.

. Yêu cầu chuyên ngành Y tế công cộng: thí sinh có bằng đại học thuộc nhóm ngành sức khỏe hoặc các ngành gần như công nghệ sinh học, môi trường.

. Yêu cầu ngành dịch tễ học: thí sinh có bằng đại học thuộc nhóm ngành sức khỏe.

**\* *Bài báo hoặc công trình nghiên cứu khoa học:***

Là tác giả ít nhất 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỳ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

**\* *Văn bằng, chứng chỉ về năng lực ngoại ngữ:***

- Bằng đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài;

- Hoặc bằng đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo ở Việt Nam cấp;

- Hoặc chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc IELTS (Academic test) từ 5.0 trở lên do một cơ sở khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp còn trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Hoặc thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ không phải tiếng Anh (tương đương) vẫn được công nhận và được cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong chuyên môn.

**b. *Hình thức đào tạo:***

Tập trung liên tục: 03 năm đối với người có bằng thạc sĩ và 04 năm đối với người có bằng đại học.

\* Trường hợp nghiên cứu sinh không thể theo học tập trung liên tục và được ĐHYD TP. HCM chấp nhận, phải có ít nhất 12 tháng tập trung liên tục tại trường để thực hiện đề tài luận án tiến sĩ.

**II - ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN:**

Áp dụng cho thí sinh dự thi CKI, CKII và trình độ thạc sĩ.

**1. Đối tượng ưu tiên:**

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có Quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

d) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điều a;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

**2. Mức hưởng ưu tiên:** tương ứng với bậc học đăng ký dự thi:

a) CKI: Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng một điểm (1đ) vào kết quả thi cho môn thi chuyên ngành (thang điểm 10).

b) CKII: Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng một điểm (1đ) vào kết quả thi cho môn ngoại ngữ (thang điểm 10) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định và cộng một điểm (1đ) vào kết quả thi cho môn thi chuyên ngành (thang điểm 10).

c) Trình độ thạc sĩ: Người dự thi thuộc diện ưu tiên được cộng mười điểm (10đ) vào kết quả thi cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định và cộng một điểm (1đ) vào kết quả thi cho môn thi chuyên ngành (thang điểm 10).

**Ghi chú:**

- Các thí sinh thuộc các đối tượng ưu tiên trên để nghị nộp Giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền khi đi nộp hồ sơ (không giải quyết trường hợp bổ sung giấy ưu tiên sau khi đã hết hạn nộp hồ sơ).
- Mỗi thí sinh chỉ được hưởng một diện ưu tiên, thí sinh không đăng ký ưu tiên khi nộp hồ sơ dự thi sẽ không được Hội đồng thi xét duyệt ưu tiên.
- Khu vực ưu tiên căn cứ phân chia khu vực tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2018.

### **III - HỒ SƠ DỰ THI:**

1. Đơn đăng ký dự thi, có phần xác nhận thâm niên công tác trong ngành/chuyên ngành dự thi của cơ quan công tác (theo mẫu).
2. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan chủ quản hoặc chính quyền địa phương.
3. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp.
4. Bằng bác sĩ, được sĩ hoặc cử nhân; bằng CKI hoặc bằng thạc sĩ và bằng điểm cao học nếu dự thi CKII, NCS; chứng chỉ hành nghề nếu dự thi CKI hoặc CKII (*bản sao có công chứng*).
5. Bốn ảnh 3x4cm nền trắng chụp không quá 03 tháng và 03 phong bì có dán tem ≥ 3.000đ có ghi đầy đủ họ tên và địa chỉ thí sinh.
6. Công văn cử đi dự thi của cơ quan hiện đang công tác (*Phụ lục 4*).
7. Biên lai đóng các khoản thu liên quan thi tuyển (*bản photocopy*).
8. Giấy xác nhận thuộc diện ưu tiên (bản chính) và các giấy tờ liên quan (*bản sao có công chứng*).
9. Đối với thí sinh dự thi trình độ thạc sĩ và CKII được miễn thi môn ngoại ngữ phải nộp các văn bằng, chứng chỉ và giấy tờ liên quan theo quy định (*bản sao có công chứng*).

\* **Đối với thí sinh dự tuyển trình độ tiến sĩ (NCS) cần thêm:**

10. Giấy xác nhận tốt nghiệp loại giỏi của cấp có thẩm quyền cấp bằng nếu bằng tốt nghiệp đại học không xếp loại (dành cho thí sinh là bác sĩ, được sĩ, cử nhân).
11. Văn bằng hoặc chứng chỉ về năng lực ngoại ngữ (*bản sao có công chứng*).
12. Ít nhất 01 thư giới thiệu dự tuyển của nhà khoa học có chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư hoặc học vị Tiến sĩ khoa học, Tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với thí sinh và am hiểu lĩnh vực mà thí sinh dự định nghiên cứu; đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và kỹ năng thực hiện nghiên cứu của thí sinh (*Phụ lục 5*).
13. Sáu (06) bộ bản sao các bài báo hoặc các báo cáo khoa học có phản biện liên quan lĩnh vực dự định nghiên cứu của thí sinh (gồm trang bìa, trang mục lục, toàn bộ nội dung bài báo hoặc báo cáo khoa học và toàn văn phản biện).
14. Sáu (06) quyền đề cương nghiên cứu (*Phụ lục 6*).

**Ghi chú:**

- Thí sinh đăng ký hồ sơ trực tuyến tại trang thông tin điện tử: <http://tuyensinh.yds.edu.vn> trước khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi.
- Phòng Đào tạo Sau đại học - ĐHYD TP. HCM chỉ nhận các hồ sơ đầy đủ theo quy định; thí sinh giả mạo hồ sơ để đủ điều kiện dự thi hoặc để hưởng chế độ ưu tiên; sử dụng các văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp sẽ bị hủy kết quả thi và lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.
- Khi nộp hồ sơ dự thi, thí sinh phải mang theo bản gốc các Văn bằng, Quyết định, Chứng chỉ, Bằng điểm và các giấy tờ liên quan để nhà trường đối chiếu.
- Không nhận hồ sơ qua đường bưu điện.
- Tất cả các giấy tờ trên được xếp theo thứ tự và đựng trong túi hồ sơ. Hồ sơ và các khoản thu liên quan đến thi tuyển sẽ không hoàn lại nếu thí sinh không được dự thi, bỏ thi hoặc thi không đạt.

### **IV - THỜI GIAN - ĐỊA ĐIỂM PHÁT HÀNH VÀ NHẬN HỒ SƠ DỰ THI:**

- Thời gian phát hành hồ sơ: từ ngày **23/4/2018**
- Thí sinh đăng ký hồ sơ trực tuyến tại trang thông tin điện tử: <http://tuyensinh.yds.edu.vn>; điền đầy đủ các thông tin trên trang thông tin điện tử đăng ký trực tuyến. Sau khi đăng ký thành công, Hội đồng tuyển sinh sẽ cung cấp cho thí sinh 01 mã hồ sơ đăng ký (thí sinh sử dụng mã hồ sơ này để đối chiếu khi nộp hồ sơ chính thức), đồng thời gửi email xác nhận và hẹn ngày nộp hồ sơ (để nghị thí sinh nộp hồ sơ đúng theo lịch hẹn).
  - Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày **21/5/2018** đến hết ngày **25/5/2018**
  - Các khoản thu nhận, duyệt và kiểm tra hồ sơ dự thi: 60.000đồng/thí sinh/hồ sơ.
  - Đối với hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh: 200.000đồng/thí sinh/hồ sơ.
  - Nhận giấy báo dự thi: từ ngày **19/6/2018** đến hết ngày **21/6/2018**.
  - Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ: **Phòng Đào tạo Sau đại học – ĐHYD TP. HCM** (217 Hồng Bàng, P.11, Q.5, TP. HCM; Điện thoại: 028 38573461).

## V - ÔN THI VÀ THI TUYỀN:

### \* Ôn thi:

- Tổ chức ôn các môn cơ sở và ngoại ngữ:

+ Môn cơ sở: Cao học, CKI.

+ Môn ngoại ngữ: Cao học, CKII.

- Đăng ký và nộp tiền ôn tập: 500.000đồng/môn/thí sinh tại Phòng Kế hoạch Tài chính - ĐHYD TP. HCM từ ngày **23/4/2018 đến hết ngày 04/5/2018**.

- Thời gian bắt đầu ôn thi: từ ngày **02/5/2018 (lịch ôn tập, địa điểm và đề cương ôn thi xem tại P. ĐTSĐH - ĐHYD TP. HCM)**

### \* Thi tuyển:

- Khoản thu từng môn thi: + 120.000đồng/01 môn đối với thí sinh dự thi Cao học, CKI.

+ 200.000đồng/01 môn đối với thí sinh dự thi CKII.

- Khoản thu trình duyệt đề cương nghiên cứu của thí sinh NCS: 1.500.000đồng/01 thí sinh.

- Thời gian nộp tiền: từ ngày **21/5/2018 đến hết ngày 25/5/2018** tại Phòng Kế hoạch Tài chính - ĐHYD TP. HCM.

\* Trong thời gian ôn tập và thi tuyển thí sinh tự túc nơi ăn, ở.

## VI - THỜI GIAN THI VÀ ĐỊA ĐIỂM THI:

*Sáng thứ ba 03/7/2018 thí sinh tập trung tại ĐHYD TP. HCM (217 Hồng Bàng P.11, Q.5) để nghe phổ biến quy chế và địa điểm thi.*

NGÀY THI	BUỔI THI	MÔN THI	ĐỐI TƯỢNG	ĐỊA ĐIỂM
Thứ ba 03/7/2018	Chiều	Cơ sở	CKI, CH	ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HCM Số 217 Hồng Bàng, P.11, Q.5, TP. HCM
Thứ tư 04/7/2018	Sáng	Chuyên ngành/ chuyên môn	CKI, CKII, CH	
	Chiều	Ngoại ngữ	CKII, CH	

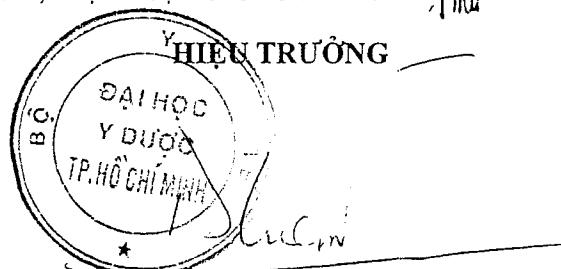
### Ghi chú:

- Thí sinh xem giờ thi và địa điểm thi cụ thể tại Phòng Đào tạo Sau đại học hoặc trang thông tin điện tử của trường.
- Đánh giá đề cương NCS: từ ngày **03/7/2018 đến ngày 12/7/2018** tại ĐHYD TP. HCM.
- Thông tin liên quan đến tuyển sinh sẽ được cập nhật thường xuyên tại trang thông tin điện tử của trường theo đường dẫn <http://yds.edu.vn/yds2/>.
- Kết quả tuyển sinh sẽ thông báo trên trang thông tin điện tử của trường theo đường dẫn <http://yds.edu.vn/yds2/> trong vòng 30 ngày sau khi thi.

*Mọi thủ tục chi tiết liên hệ tại Phòng Đào tạo Sau đại học - Đại học Y Dược TP. HCM  
217 Hồng Bàng, P.11, Q.5, TP. HCM; Điện thoại: 028 38 573 461. ,*

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GD và ĐT (để báo cáo);
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Lưu VT, P.ĐTSĐH.



PGS.TS. Trần Diệp Tuấn